

Bản án số: 80/2022/KDTM-ST
Ngày: 28-9-2022
V/v: “Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chí
2. Ông Dương Minh Kiên

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thục Đoan – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Duy Bảo Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 42/2022/KTST ngày 30 tháng 06 năm 2022 về việc “Tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 397/2022/QĐXXST-KDTM ngày 22 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 332/2022/QĐST-KDTM ngày 08/9/2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Tổng Công ty Bảo Hiểm BV; Địa chỉ: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- **Bị đơn:** Công ty TNHH Vận Tải HTP; Địa chỉ: Đường D, Phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- **Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:** Công ty Cổ phần Xây Dựng Công Trình TL; Địa chỉ: Đường G, Phường H, Thành phố I, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai, các biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa Nguyên đơn là Tổng công ty Bảo Hiểm BV (sau đây gọi tắt: Tổng Công ty BV) trình bày:

Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình TL (sau đây gọi tắt: Công ty TL)

tham gia bảo hiểm vật chất cho xe ô tô mang biển kiểm soát số: 51F-84339 tại Công ty BVAP theo giấy chứng nhận bảo hiểm số: 004191547. Thông tin xe ô tô tham gia bảo hiểm như sau:

- + Số khung GA89954, Số máy GA89951;
- + Thời hạn bảo hiểm: Từ ngày 24/01/2018 đến 23/01/2019;
- + Quy tắc, điều khoản, loại trừ bảo hiểm áp dụng: Quy tắc bảo hiểm xe ô tô ban hành kèm theo Quyết định số: 6556/QĐ-BHBV ngày 28/12/2016 của Tổng công ty Bảo hiểm BV.

Ngày 03/05/2018 xe ô tô biển kiểm soát 51F-84339 do lái xe Võ Văn C điều khiển trên QL 1A, xã J, huyện K, tỉnh Tiền Giang bị xe đầu kéo biển kiểm soát 51C-17173 của chủ xe là Công ty TNHH Vận tải HTP (sau đây gọi tắt: Công ty HTP) lưu thông không giữ khoảng cách an toàn, tông vào đuôi, đẩy xe 51F-84339 trượt về phía trước đụng vào xe ô tô tải biển kiểm soát 86C-02642 khiến 03 xe ô tô bị hỏng.

Căn cứ vào giám định thiệt hại thực tế xe 51F-84339 và giấy chứng nhận bảo hiểm số 004191547 thì ngày 24/09/2018 Tổng Công ty BV đã giải quyết bồi thường cho chủ xe 51F-84339 với số tiền là 378.500.100 (*Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi tám triệu năm trăm nghìn một trăm đồng*) theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0003010.

Căn cứ vào Bản trưng cầu kết luận điều tra tai nạn giao thông của cơ quan CSĐT Công an huyện K, tỉnh Tiền Giang ngày 14/06/2018 đã nêu rõ: “Lỗi trong vụ tai nạn là do lái xe đầu kéo 51C-17173 lưu thông không giữ khoảng cách an toàn ...”

Căn cứ vào Văn bản chuyển giao quyền vào thông báo chuyển giao quyền yêu cầu ngày 12/09/2018 của Công ty TL đã cam kết “... Tổng công ty bảo hiểm BV được hoàn toàn thế quyền của chúng tôi, tiến hành mọi thủ tục cần thiết theo luật định, kể cả việc tiến hành các thủ tục tố tụng tại tòa án, thi hành án và các cơ quan có thẩm quyền liên quan để thực hiện việc trực tiếp thu đòi bên thứ ba phải bồi hoàn lại cho Tổng Công ty Bảo hiểm BV, tương ứng với số tiền bên thứ ba đã gây thiệt hại mà Tổng Công ty Bảo hiểm BV đã phải giải quyết bồi thường cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình TL với tổng số tiền là 378.500.100 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi tám triệu năm trăm nghìn một trăm đồng*).

Ngày 26/12/2018, Tổng Công ty BV đã có công văn số 10730/BHBV – GĐBT gửi Công ty HTP đề nghị Công ty HTP bồi hoàn thiệt hại mà Tổng Công ty BV đã chi trả bồi thường cho Công ty TL đối với xe ô tô mang biển kiểm soát số 51F-84339 nhưng không thấy hồi âm.

Tổng Công ty BV yêu cầu Tòa án nhân dân quận F giải quyết: Buộc Công ty HTP bồi hoàn số tiền bảo hiểm mà Tổng Công ty BV đã bồi thường cho Công ty TL liên quan đến tổn thất xe ô tô biển kiểm soát số: 51F-84339 là 378.500.100 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi tám triệu năm trăm nghìn một trăm đồng*).

Bị đơn Công ty TNHH HTP được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Công ty TL trình bày tại bản tự khai ngày 02/8/2022 có nội dung: Thống nhất với mọi yêu cầu của Tổng Công ty Bảo hiểm BV. Ngày 12/9/2019, Công ty TL đã có Văn bản chuyển giao quyền vào thông báo chuyển giao quyền yêu cầu, Công ty Trường Lộc đã cam kết "... Tổng công ty Bảo hiểm BV được hoàn toàn thế quyền của chúng tôi, tiến hành mọi thủ tục cần thiết theo luật định, kể cả việc tiến hành các thủ tục tố tụng tại tòa án, thi hành án và các cơ quan có thẩm quyền liên quan để thực hiện việc trực tiếp thu đòi bên thứ ba phải bồi hoàn lại cho Tổng Công ty Bảo hiểm BV, tương ứng với số tiền bên thứ ba đã gây thiệt hại mà Tổng Công ty Bảo hiểm BV đã phải giải quyết bồi thường cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình TL với tổng số tiền là 378.500.100 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi tám triệu năm trăm ngàn một trăm đồng*).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận F phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử như sau:

**** Về tố tụng:***

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp; Tổng đạt cho các đương sự đúng quy định quy định tại Điều 175 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Tiến hành phiên hòa giải đúng quy định tại Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Quyết định đưa vụ án ra xét xử được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Việc gửi Quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

**** Về nội dung:*** Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận F, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến, Tòa án nhân dân quận F, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1.] Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án

Tổng Công ty BV khởi kiện yêu cầu Công ty HTP; địa chỉ số 17/2C, đường D, Phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh phải hoàn trả cho Tổng Công ty BV số tiền 378.500.100 đồng. Đây là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận F, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

1.2 Về sự có mặt của các đương sự

Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung:

2.1 Về hợp đồng bảo hiểm giữa Tổng Công ty BV và Công ty TL

Ngày 24/01/2018, Công ty TL tham gia bảo hiểm vật chất cho xe ô tô biển kiểm soát số: 51F – 843.39 tại Công ty BVAP (Công ty hoạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty BV) theo hợp đồng bảo hiểm số: ANP.D03.OTO.18.0444, có hình thức và các nội dung theo đúng quy định tại Điều 13, Điều 14 Luật Kinh Doanh Bảo Hiểm 2000 (LKDBH 2000) và Điều 119 Bộ luật dân sự 2015.

2.2 Về việc chuyển yêu cầu bồi hoàn của bên mua bảo hiểm là Công ty TL đối với Doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm là Tổng Công ty BV

Căn cứ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 17 Luật Kinh doanh Bảo Hiểm năm 2000, quy định quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp bảo hiểm, theo đó, doanh nghiệp bảo hiểm có quyền: Yêu cầu người thứ ba bồi hoàn số tiền bảo hiểm mà doanh nghiệp bảo hiểm đã bồi thường cho người được bảo hiểm do người thứ ba gây ra đối với tài sản và trách nhiệm dân sự.

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 49 Luật Kinh doanh Bảo Hiểm năm 2000, quy định trách nhiệm chuyển quyền yêu cầu bồi hoàn như sau: Trong trường hợp người thứ ba có lỗi gây thiệt hại cho người được bảo hiểm và doanh nghiệp bảo hiểm đã trả tiền bồi thường cho người được bảo hiểm thì người được bảo hiểm phải chuyển quyền yêu cầu người thứ ba bồi hoàn khoản tiền mà mình đã nhận bồi thường cho doanh nghiệp bảo hiểm.

Căn cứ Kết luận Điều tra tai nạn giao thông của Cơ quan CSĐT Công an huyện K tỉnh Tiền Giang ngày 14/6/2018 có nội dung: “Lỗi trong vụ tai nạn là do lái xe đầu kéo 51C – 171.73 lưu thông không giữ khoảng cách an toàn, lái xe đã bỏ trốn, không đến làm việc với cơ quan chức năng, chủ xe 51C – 171.73

chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho bên xe 51F – 843.39.

Do đó, việc ngày 12/09/2018, Công ty TL ký Văn bản chuyển toàn bộ quyền và lợi ích của Công ty TL cho Tổng Công ty BV trong việc truy đòi bên thứ ba là Công ty HTP là phù hợp với quy định pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: yêu cầu khởi kiện của Tổng công ty Bảo hiểm BV là có cơ sở chấp nhận. Buộc Công ty TNHH Vận tải HTP thanh toán cho Tổng công ty Bảo hiểm BV số tiền là 378.500.100 đồng (Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi tám triệu năm trăm ngàn một trăm đồng); và trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm nộp án phí.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 17, Điều 49 Luật Kinh doanh Bảo Hiểm năm 2000;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu của Tổng công ty Bảo Hiểm Bảo Việt.

1.1. Buộc Công ty TNHH Vận Tải HTP thanh toán cho Tổng công ty Bảo Hiểm BV số tiền 378.500.100 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi tám triệu năm trăm ngàn một trăm đồng*). Trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Kể từ ngày Tổng công ty Bảo Hiểm BV có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì Công ty TNHH Vận Tải HTP phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Vận Tải HTP phải chịu án số tiền 18.925.005 đồng (*Bằng chữ: Mười tám triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn không trăm lẻ năm đồng*). Tổng công ty Bảo Hiểm BV được hoàn lại số tiền 9.462.502 đồng (*Bằng chữ: Chín triệu bốn trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm lẻ hai đồng*) theo biên lai thu số: AA/2021/0048758 ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận F Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKS quận F;
- CCTHADS quận F;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Hoàng